

Bản án số: 25/2022/HS-ST

Ngày: 24-06-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Toan và ông Vũ Văn Thao

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Hà -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Đàm Văn T - Sinh ngày 04 tháng 7 năm 1998 tại: huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 1 N, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn Th (đã chết) và con bà Mã Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không;

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 28/6/2019 của Công an xã Yên Lâm, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Đàm Văn T 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, Đàm Văn T chưa chấp hành quyết định xử phạt;

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ-XPVPHC ngày 17/02/2019 của Công an thị trấn Phát Diệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Đàm Văn T “Cảnh cáo” về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, tạm giữ từ ngày 02/5/2022 đến ngày 07/5/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình theo Lệnh tạm giam số 09/LTG-ĐTTH ngày 07/5/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô (có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: - Ông Phạm Ngọc K (vắng mặt);

- Bà Đặng Thị Y (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đàm Văn T là người sử dụng ma túy. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 02/05/2022, Thương cầm ở tay trái 01 gói giấy màu trắng được gấp gọn, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng đi bộ đến khu vực chợ Nhân Phẩm thuộc thôn Nhân Phẩm, xã Yên Lâm, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tìm chỗ sử dụng ma túy. Đến khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, khi T đang ở khu vực chợ Nhân Phẩm thì gặp tổ công tác Công an huyện Yên Mô đang làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an toàn trật tự, thấy T có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu kiểm tra đối với T. Biết không thể che giấu được hành vi vi phạm của mình nên T đã giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy mà T đang cầm trên tay trái, T khai nhận là gói ma túy loại Heroine của T, đang tìm chỗ để sử dụng. Tiến hành mở gói giấy, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, Cơ quan Công an đã tiến hành thu giữ, niêm phong gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì giấy theo quy định và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đàm Văn T. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long vỏ màu vàng kích thước (8,5x5,5x2)cm bên trong có 06 điếu thuốc lá chưa sử dụng; 01 bật lửa ga màu đỏ kích thước (7,5x2x1)cm và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A12, vỏ màu đen, bên trong lắp 02 sim thuê bao 0338.908.387 và 0867.511.135.

Ngày 02/05/2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy thu giữ của Đàm Văn T tại cơ quan Công an huyện Yên Mô. Kết quả xác định chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng là 0,21 gam. Sau khi cân xác định khối lượng, chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong một túi nilon trong suốt kích thước (3x3,5)cm ký hiệu N và được niêm phong trong 01 phong bì giấy theo quy định. Toàn bộ vỏ bao giấy màu trắng ban đầu được niêm phong vào 01 phong bì giấy ghi “Gói giấy màu trắng thu giữ của Đàm Văn T ngày 02/05/2022”.

Ngày 02/05/2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô ra quyết định trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định chất ma túy đối với chất bột dạng cục màu trắng trong túi nilon ký hiệu N thu giữ của Đàm Văn T.

Tại bản kết luận giám định số 333/KLGD-KTHS-MT ngày 06/05/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu N có khối lượng 0,2181 gam là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất bột dạng cục màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu N có khối lượng 0,1925 gam là ma túy, loại

Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 333/KL-KTHS-MT.”

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 01 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đàm Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đàm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn T từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 02/5/2022.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: số ma túy thu giữ của Đàm Văn T còn lại sau khi giám định là 0,1925 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì theo quy định; 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định, trên vỏ phong bì ghi “gói giấy màu trắng thu giữ của Đàm Văn T ngày 02/5/2022”; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long”; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 que thử ma túy của Đàm Văn T được niêm phong theo quy định.

+ Trả lại cho Đàm Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A12, vỏ màu đen, bên trong lắp 02 thẻ sim.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không

ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Đàm Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định số 333/KL-KTHS -MT ngày 06/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: khoảng 10 giờ 50 phút ngày 02/5/2022, tại khu vực chợ Nhân Phẩm thuộc thôn Nhân Phẩm, xã Yên Lâm, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, Đàm Văn T đã có hành vi cất giấu 0,2181 gam Heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện Yên Mô kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số ma túy trên của Đàm Văn T.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ, sử dụng ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý cất giấu 0,2181 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Đàm Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đối với bị cáo theo bản Cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 249. Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đàm Văn T không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo là lao động chính trong nhà, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Đàm Văn T có nhân thân xấu.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà bị cáo Đàm Văn T tàng trữ trái phép, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo đã hai lần bị xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó

làm bài học rút kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về nguồn gốc ma túy: Đàm Văn T khai mua của một người đàn ông không quen biết ở bến xe Kim Sơn thuộc thị trấn Phát Diệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình vào ngày 29/04/2022. Bản thân Thương không biết tên tuổi, địa chỉ của người bán ma túy cho mình là ai, ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Mô không có cơ sở để điều tra xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với số ma túy thu giữ của Đàm Văn T còn lại sau khi giám định là 0,1925 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì theo quy định; 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định, trên vỏ phong bì ghi “gói giấy màu trắng thu giữ của Đàm Văn T ngày 02/5/2022”; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long”; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 que thử ma túy của Đàm Văn T được niêm phong theo quy định là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A12, vỏ màu đen, bên trong lắp 02 thẻ sim thu giữ của Đàm Văn T, qua quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Thương, không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho Thương là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Đàm Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đàm Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 02/5/2022.

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu hủy: số ma túy thu giữ của Đàm Văn T còn lại sau khi giám định là 0,1925 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì theo quy định; 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định, trên vỏ phong bì ghi “gói giấy màu trắng thu giữ của Đàm Văn T ngày 02/5/2022”; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long”; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 que thử ma túy của Đàm Văn T được niêm phong theo quy định

+ Trả lại cho Đàm Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A12, vỏ màu đen, bên trong lắp 02 thẻ sim.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô ngày 03/6/2022.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đàm Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thu Minh

